

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/DS-ST
Ngày 03-6-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng

Ông Doãn Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hèn - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 160/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/QĐST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K; địa chỉ: Số 40-42-44 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Vũ Quỳnh C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K - Phòng Giao dịch N, thành phố Hải Phòng (Quyết định ủy quyền số 1327/UQ-NHKL ngày 13/8/2020). Có mặt.

- Bị đơn: Anh Đinh Nhật H; địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 12 tháng 10 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 03 tháng 5 năm 2019 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long (sau đây viết tắt Ngân hàng) và anh Đinh Nhật H đã thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 và khế ước nhận nợ Ngân hàng cho anh H vay số tiền 330.000.000 đồng, mục đích để mua sắm trang thiết bị trong gia đình, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân, lãi suất 12,2%/năm áp dụng đối với các khế ước nhận nợ giải ngân trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng, điều chỉnh lãi suất kể từ tháng thứ 4 tính từ ngày giải ngân theo từng khế ước nhận nợ, lãi suất vay của các khế ước nhận nợ sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần theo quy định, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm cHên nợ quá hạn. Để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng nêu trên anh Đinh Nhật H đã thế chấp tài sản là 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, 05 chỗ ngồi, màu trắng, số khung: 41A6HC108053, số máy G4FGGH638077, biển số đăng ký: 15A-342.95 (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 053918 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/9/2017 cho anh Đinh Nhật H) theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện vận tải số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Gia Phúc, thành phố Hải Phòng. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội ngày 03/5/2019.

Sau khi ký các hợp đồng trên Ngân hàng đã giải ngân cho anh Đinh Nhật H số tiền 330.000.000 đồng theo Giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 242.1/19/KUNN.CN ngày 03/5/2019.

Quá trình vay, anh Đinh Nhật H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 38.400.000 đồng, nợ lãi là 25.914.616 đồng.

Tính đến hết ngày 03/6/2021, anh Đinh Nhật H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 348.135.172 đồng (trong đó: Nợ gốc là 291.600.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 49.934.714 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.275.981 đồng; phạt chậm trả lãi: 3.324.477 đồng).

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu anh H thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng không có kết quả. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đinh Nhật H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03/5/2019 tính đến hết ngày 03/6/2021 là 348.135.172 đồng (trong đó: Nợ gốc là 291.600.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 49.934.714 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.275.981 đồng; phạt

chậm trả lãi: 3.324.477 đồng) và khoản tiền lãi tính từ ngày 04/6/2021 cho tới khi thực hiện trả hết toàn bộ nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp anh Đinh Nhật H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, 05 chỗ ngồi, màu trắng, số khung: 41A6HC108053, số máy G4FGGH638077, biển số đăng ký: 15A-342.95 (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 053918 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/9/2017 cho anh Đinh Nhật H) để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản thế chấp không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Đinh Nhật H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đinh Nhật H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cùng các văn bản tố tụng khác nhưng anh H đều vắng mặt, không có lý do chính đáng nên Tòa án không tiến hành được việc lấy lời khai của anh H và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 116, 117, 118, 119, 274, 280, 299, 303, 317, 320, 323, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 của Luật Các Tổ chức tín dụng, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Kiên Long, buộc anh Đinh Nhật H phải trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019, tính đến hết ngày 03/6/2021 là 348.135.172 đồng (trong đó: Nợ gốc là 291.600.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 49.934.714 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.275.981 đồng; phạt chậm trả lãi: 3.324.477 đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng

thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. Trường hợp anh Đinh Nhật H không trả được nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện vận tải số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019 đã ký giữa anh Đinh Nhật H - bên thế chấp và Ngân hàng TMCP Kiên Long - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, 05 chỗ ngồi, màu trắng, số khung: 41A6HC108053, số máy G4FGGH638077, biển số đăng ký: 15A-342.95 (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 053918 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/9/2017 cho anh Đinh Nhật H). Anh Đinh Nhật H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Đinh Nhật H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đinh Nhật H.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng và anh Đinh Nhật H là tranh chấp phát sinh trong hoạt động dân sự về hợp đồng tín dụng do mục đích của một trong các bên không có lợi nhuận mà để mua sắm trang thiết bị gia đình, bị đơn là anh Đinh Nhật H có nơi cư trú tại Thôn 2, xã Phả Lễ, Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về áp dụng pháp luật: Việc ký kết Hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 242.1/19/KUNN.CN ngày 03/5/2019, Ủy nhiệm chi ngày 03/5/2019 mã GDV 753486 và Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện vận tải số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019 giữa Ngân hàng và

anh Đinh Nhật H được xác lập sau thời điểm Bộ luật Dân sự 2015 có hiệu lực nên áp dụng Bộ luật Dân sự 2015 để giải quyết.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn và đánh giá chứng cứ:

[4.1] Đối với yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đinh Nhật H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03/5/2019 tính đến hết ngày 03/6/2021 là 348.135.172 đồng (trong đó: Nợ gốc là 291.600.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 49.934.714 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.275.981 đồng; phạt chậm trả lãi: 3.324.477 đồng) và khoản tiền lãi tính từ ngày 04/6/2021 cho tới khi thực hiện trả hết toàn bộ nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Căn cứ hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định anh Đinh Nhật H có ký hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019 với Ngân hàng. Xét hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019 được ký giữa Ngân hàng và anh Đinh Nhật H là tự nguyện, có nội dung, mục đích và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 117, 118, 119, 463 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật Các Tổ chức tín dụng và không trái đạo đức xã hội nên hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019 có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với nhau theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên Ngân hàng đã giải ngân cho anh H đủ số tiền vay nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng anh H không trả được số tiền nợ gốc và nợ lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng. Như vậy việc khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ. Căn cứ vào các Điều 280, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 95 của Luật Các Tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn là anh Đinh Nhật H phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến hết ngày 03/6/2021 là 348.135.172 đồng (trong đó: Nợ gốc là 291.600.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 49.934.714 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.275.981 đồng; phạt chậm trả lãi: 3.324.477 đồng) và khoản tiền lãi tính từ ngày 04/6/2021 cho tới khi thực hiện trả hết toàn bộ nợ gốc vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[4.2] Đối với yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, 05 chỗ ngồi, màu trắng, số khung: 41A6HC108053, số máy G4FGGH638077, biển số đăng ký: 15A-342.95 (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 053918 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/9/2017 cho anh Đinh Nhật H) theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện vận tải số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019. Xét Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện số

242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019 được ký giữa chủ tài sản là anh Đinh Nhật H và Ngân hàng là tự nguyện, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Gia Phúc, thành phố Hải Phòng và tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội ngày 03/5/2019 theo quy định, có mục đích, nội dung và hình thức phù hợp với các quy định tại các Điều 298, 317 của Bộ luật Dân sự và không trái đạo đức xã hội nên Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019 có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký thế chấp, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với nhau theo nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019. Ngân hàng khẳng định sau khi ký hợp đồng thế chấp thì Ngân hàng giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô còn anh Đinh Nhật H trực tiếp quản lý và sử dụng xe ô tô trên. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng tại địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú của bị đơn theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị đơn mang tài sản thế chấp là xe ô tô nói trên đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phả Lễ để Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản. Tuy nhiên, bị đơn không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không mang tài sản thế chấp đến đúng thời gian, địa điểm được thông báo nên Tòa án không tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ được đối với tài sản bảo đảm. Ngân hàng cũng không cung cấp được hiện nay tài sản thế chấp hiện đang ở đâu do anh H là người trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản thế chấp và anh H cố tình trốn tránh, giấu địa chỉ. Tòa án tiến hành xác minh tại Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng và được cung cấp thông tin hiện chiếc xe ô tô trên vẫn đăng ký chủ sở hữu là anh Đinh Nhật H, chưa cHuyển đổi, sang tên, di cHuyển chủ sở hữu. Do đó, trường hợp anh Đinh Nhật H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp với quy định tại các Điều 303, 323 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 116, 117, 118, 119, 274, 280, 299, 303, 317, 320, 323, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 của Luật Các Tổ chức tín dụng, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long, buộc anh Đinh Nhật H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 242/19/HĐTD/1402-4339 ngày 03 tháng 5 năm 2019, tính đến hết ngày 03/6/2021 là 348.135.172 đồng (trong đó: Nợ gốc là 291.600.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 49.934.714 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.275.981 đồng; phạt chậm trả lãi: 3.324.477 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Đinh Nhật H không trả được nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện vận tải số 242/19/HĐTC-MMTB/1402-4339 ngày 03/5/2019 đã ký giữa anh Đinh Nhật H - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, 05 chỗ ngồi, màu trắng, số khung: 41A6HC108053, số máy G4FGGH638077, biển số đăng ký: 15A-342.95 (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 053918 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/9/2017 cho anh Đinh Nhật H).

2. Về án phí: Anh Đinh Nhật H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.407.000 đồng (đã làm tròn số). Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 7.800.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015531 ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Thủy Nguyên.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Hện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS Hện Thuỷ Nguyên;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà

